

SỞ GDĐT TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

BỘ MÔN: TOÁN

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /10/2024 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Tự luận 100%.
- Nội dung thi: Theo chương trình GDPT 2018, cấp THCS (chủ yếu lớp 9).
- Thời gian làm bài thi: 150 phút.
- Lưu ý:
 - Học sinh được sử dụng Máy tính cầm tay không có chức năng soạn thảo văn bản theo quy định của Bộ GDĐT.
 - Kiến thức được sử dụng: Như những lưu ý trong kỳ thi Học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh môn Toán.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: Tổng điểm 10.
- Cấu trúc đề thi

Nội dung	Mức độ			Số câu	Số điểm	Tỉ lệ
	Biết	Hiểu	VD			
Căn thức bậc hai, bậc ba	1			1	1,0	10%
Phương trình đưa về bậc hai		1		1	1,0	10%
Hệ phương trình		1		1	1,0	10%
Định lý Vi – ét		1		1	1,0	10%
Số học			1	1	1,0	10%
Tổ hợp			1	1	1,0	10%
Bất đẳng thức và giá trị nhỏ nhất, giá trị lớn nhất			1	1	1,0	10%
Hình học	1	1	1	3	3,0	30%
Tổng	2	4	4	10	10,0	100%

III. Nội dung thi

Gồm các chủ đề trong chương trình Toán 9:

+ **Chủ đề 1:** Phương trình và hệ phương trình: Giải một số phương trình như: Phương trình đưa về dạng tích, phương trình chứa ẩn ở mẫu, phương trình chứa căn dạng cơ bản; một số phương pháp giải phương trình như: đặt ẩn phụ, phân tích thành nhân tử, sử dụng hằng đẳng thức, đánh giá hai vế...; giải một số hệ phương trình cơ bản; định lý Vi-ét thuận, đảo

cho phương trình bậc hai; điều kiện để phương trình bậc hai có nghiệm, vô nghiệm, có nghiệm kép...

+ **Chủ đề 2:** Bất đẳng thức và bất phương trình: Giải bất phương trình bậc nhất, hiểu định nghĩa và biết cách chứng minh một số bất đẳng thức cơ bản; cách tìm giá trị nhỏ nhất và giá trị lớn nhất của một biểu thức.

+ **Chủ đề 3:** Thống kê và xác suất: Nhận dạng và lập bảng, vẽ biểu đồ tần số, tần số tương đối và bảng số liệu ghép nhóm; mô tả không gian mẫu và tính xác suất của một số biến cố trong trường hợp đơn giản.

+ **Chủ đề 4:** Căn thức bậc hai, bậc ba: Tìm điều kiện và thực hiện được phép tính các biểu thức chứa căn.

+ **Chủ đề 5:** Hình học phẳng: Sử dụng các hệ thức lượng để giải tam giác vuông; định nghĩa tỉ số lượng giác góc nhọn; các yếu tố trong đường tròn, tiếp tuyến, các góc trong đường tròn (góc ở tâm, góc nội tiếp); bài toán liên quan về yếu tố di động hình.

+ **Chủ đề 6:** Số học và tổ hợp: Cách chứng minh chia hết, định nghĩa số nguyên tố; giải bài toán phương trình trên tập số nguyên; sử dụng một số nguyên lý như cực hạn, thứ tự, Dirichlet.../.

---Hết---

SỞ GDĐT TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH 10 THPT CHUYÊN

BỘ MÔN: NGỮ VĂN

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /10/2024 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Tự luận
- Nội dung thi: Nội dung kiến thức môn Ngữ văn cấp THCS trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (chủ yếu là lớp 9).
- Thời gian làm bài thi: 150 phút.
- Lưu ý:

- Ngữ liệu cho đề thi: sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa (ngoài 03 bộ sách Ngữ văn: *Kết nối tri thức với cuộc sống, Chân trời sáng tạo, Cánh diều từ lớp 6 đến lớp 9*). Ngữ liệu cần đảm bảo các tiêu chí sau: có giá trị về nội dung và nghệ thuật, tiêu biểu về kiểu văn bản và thể loại, chuẩn mực về ngôn ngữ, nguồn dẫn minh bạch có độ tin cậy cao; phù hợp với kinh nghiệm, năng lực nhận thức của học sinh lớp 9; dung lượng ngữ liệu đảm bảo đủ thời gian để học sinh đọc hiểu và làm bài, tổng độ dài ngữ liệu không quá 1200 chữ.

- Phần chú thích của ngữ liệu trong đề thi: giới thiệu ngắn gọn về tác giả, sự nghiệp sáng tác, phong cách,... Nếu ngữ liệu là đoạn trích trích dẫn từ tác phẩm truyện cần tóm tắt ngắn gọn để học sinh biết được bối cảnh và hiểu được văn bản trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: 10.0 điểm (phần Đọc hiểu: 2.0 điểm, phần Viết: 8.0 điểm)
- Cấu trúc:

Nội dung	Mức độ nhận thức			Điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
1. Đọc hiểu văn bản (Ngữ liệu ngoài SGK)	0,5 điểm	0,5 điểm	1.0 điểm	20%	2.0
2. Viết	Bài văn nghị luận xã hội		4,0 điểm	40%	4,0
	Bài văn nghị luận văn học (Ngữ liệu ngoài SGK)		4,0 điểm	40%	4,0
Tổng cộng	0,5	0,5	9,0	100%	10,0

III. Nội dung thi

1. Đọc hiểu văn bản

1.1. Kiểu văn bản và thể loại:

- Văn bản văn học (thơ, truyện ngắn, truyện truyền kì, truyện thơ Nôm);
- Văn bản nghị luận;
- Văn bản thông tin.

1.2. Tiếng Việt:

- Biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, nhân hoá, điệp ngữ, nói quá, đảo ngữ, câu hỏi tu từ,...;
- Diễn tích, diễn cố;
- Đặc điểm và chức năng của câu đặc biệt, câu rút gọn;
- Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu;
- Sự phát triển của ngôn ngữ từ ngữ mới và nghĩa mới.

2. Viết

2.1. Viết bài văn nghị luận xã hội

- Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết;
- Nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học.

2.2. Viết bài văn nghị luận văn học

- Nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (hoặc một đoạn trích tác phẩm văn học);
- Nghị luận ý kiến bàn về văn học./.

-----HẾT-----

CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
BỘ MÔN: TIẾNG ANH

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày /10/2024 của Sở GD&ĐT)

I. Quy định chung

1. Hình thức thi: Trắc nghiệm - Nghe -Viết - Nói (phần Trắc nghiệm theo phương án thi và cấu trúc định hướng chương trình giáo dục 2018 THPT của Bộ GD&ĐT).
2. Thời gian làm bài thi: 150 phút.
3. Lưu ý: - Bài nghe chuẩn B2;
- Phần Error: có gạch chân (A, B, C, D);
- Những bài **Word form, Reading comprehension, Lexical, Gap filling** phải có chủ đề phù hợp;
- **Speaking test (1đ): Monologue** (Thời gian chuẩn bị 3 phút và thu âm bài nói 2 phút.)

II. Cấu trúc đề thi

1. Thang điểm: 10
2. Cấu trúc:

TT	Dạng bài	Chuẩn kiến thức	Mức độ						Số câu	Điểm/câu	Tổng điểm
			Biết		Hiểu		Vận dụng				
			TL	TN	TL	TN	TL	TN			
I	Listening	Multiple choice		1		2		2	5	0.2	1.0
		Completion	1		2		2		5	0.2	
II	Lexico- grammar	Sounds, Stress, Prepositions, Phrasal verbs, conjunctions, collocations, idioms, verb tenses / forms, conversation pieces, structures, vocabulary, relatives, reported speech, Error identification		4		4		2	10	0.1	1.0



III	Cloze text	Function & content words, collocations	1		2		2		5	0.2	1.0
IV	Word form	A complete passage	1		2		1		4	0.1	0.4
V	Reading	Advertisement		2		1			3	0.1	0.3
		Announcement		1		1		1	3	0.1	0.3
		Lexical (Phrase/clause)		1		2		2	5	0.1	0.5
		Comprehension (1)		2		2		1	5	0.1	0.5
		Comprehension (2)		1		2		2	5	0.1	0.5
VI	Writing	Do as directed (Sentence completion, combination)	1		2		2		5	0.2	1.0
		In 120-150 words, express your opinion on a topic.					1		1	1.5	1.5
VII	Speaking	Monolog					1		1	1.0	1.0
	Tổng		4	11	8	14	9	10	56		10.0

---Hết---

**CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
BỘ MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN (Chuyên Vật lý)**

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Theo hình thức 100% tự luận.
- Giới hạn nội dung thi: Kiến thức THCS theo Chương trình GDPT 2018.
- Thời gian làm bài thi: 120 phút.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: 10
- Cấu trúc:

Nội dung	Mức độ nhận thức			Điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
Chủ đề: NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI	Số câu 1/ số điểm 2	Số câu 2/ số điểm 4	Số câu 2/ số điểm 4	100%	10
Tổng cộng	Số câu 1/ số điểm 2	Số câu 2/ số điểm 4	Số câu 2/ số điểm 4	100%	10

III. Nội dung thi

Chủ đề: NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI

- Tốc độ chuyển động:** Đo tốc độ, đồ thị quãng đường – thời gian
- Khối lượng riêng và áp suất:** Đo khối lượng riêng, áp suất trên một bề mặt, áp suất trong chất lỏng, chất khí, lực đẩy Archimedes.
- Điện:** Đo cường độ dòng điện và hiệu điện thế, điện trở. Định luật Ohm. Đoạn mạch nối tiếp, đoạn mạch song song, đoạn mạch hỗn hợp. Năng lượng điện và công suất điện. (Mạch điện một chiều).
- Ánh sáng:** Sự phản xạ ánh sáng. Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng. Thấu kính, kính lúp./.

---Hết---

**CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
BỘ MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN (Chuyên Hóa học)**

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày /10/2024 của Sở GD&ĐT)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Theo hình thức 100% tự luận
- Giới hạn nội dung thi: Kiến thức THCS theo chương trình GDPT 2018.
- Thời gian làm bài thi: 120 phút.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: 10
- Cấu trúc:

Nội dung	Mức độ nhận thức			Điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
Chủ đề: CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA CHẤT	Số câu 1/ số điểm 2	Số câu 2/ số điểm 4	Số câu 2/ số điểm 4	100%	10
Tổng cộng	Số câu 1/ số điểm 2	Số câu 2/ số điểm 4	Số câu 2/ số điểm 4	100%	10

III. Nội dung thi

Chủ đề: CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CỦA CHẤT

1. Chất có ở xung quanh ta

- Dung dịch; Tính được độ tan, nồng độ phần trăm; nồng độ mol theo công thức; Tiến hành được thí nghiệm pha một dung dịch theo một nồng độ cho trước.

- Nêu được quy tắc sử dụng hoá chất an toàn;

- Trình bày được tính chất và ứng dụng của một số vật liệu, nhiên liệu, nguyên liệu, thông dụng trong cuộc sống và sản xuất. Nêu được cách sử dụng một số nguyên liệu, nhiên liệu, an toàn, hiệu quả và bảo đảm sự phát triển bền vững.

2. Cấu trúc của chất:

- Nguyên tử, nguyên tố hoá học, phân tử; đơn chất; hợp chất

- Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học;

- Xác định được công thức hoá học của hợp chất dựa vào phần trăm (%) nguyên tố và khối lượng phân tử.

- Tính được lượng chất trong phương trình hóa học theo số mol, khối lượng hoặc thể tích ở điều kiện 1 bar và 25⁰C.

3. Chuyển hoá hoá học:

- Định luật bảo toàn khối lượng. Tính theo phương trình hoá học



- Tính được hiệu suất của một phản ứng dựa vào lượng sản phẩm thu được theo lí thuyết và lượng sản phẩm thu được theo thực tế.

- Trình bày được mối quan hệ giữa acid, base, oxide và muối; Tính chất hoá học của acid, base, oxide; Muối; kim loại; một số phi kim. Trình bày được một số ứng dụng của acid base, oxide, Muối, kim loại, một số phi kim thông dụng; Liên hệ được pH trong dạ dày, trong máu, trong nước mưa, đất;

- Đặc điểm cấu tạo hợp chất hữu cơ; Tính chất hoá học và ứng dụng của Alkane và alkene. Ethylic alcohol và acetic acid. Lipid – Carbohydrate.

- Phân bón hoá học; Vấn đề ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường.

- Trình bày được một số để tách chất ra khỏi hỗn hợp và ứng dụng của cách tách đó./.

---Hết---



SỞ GDĐT TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
BỘ MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN (Chuyên Sinh học)
(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /10/2024 của Sở GDĐT)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Theo hình thức 100% tự luận
- Giới hạn nội dung thi: Kiến thức THCS theo Chương trình GDPT 2018:
 - Khoa học tự nhiên 8: Sinh học cơ thể người;
 - Khoa học tự nhiên 9: Di truyền
- Thời gian làm bài thi: 120 phút.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: 10
- Cấu trúc:

Nội dung	Mức độ nhận thức			Điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
1. Sinh học cơ thể người	1	2	1	40%	4
2. Di truyền học Mendel.		1		10%	1
3. Cơ sở phân tử của hiện tượng di truyền	1		1	20%	2
4. Di truyền NST		1	1	20%	2
5. Di truyền học với con người và đời sống			1	10%	1
Tổng cộng	2	4	4	100%	10đ

ĐỊNH DẠNG ĐỀ

Câu	Nội dung
Câu 1, 2	Sinh học cơ thể người
Câu 3, 4	Di truyền học Mendel.
Câu 5, 6	Cơ sở phân tử của hiện tượng di truyền
Câu 7,8	Di truyền NST
Câu 9	Di truyền học với con người và đời sống

III. Nội dung thi

1. Khoa học tự nhiên 8: Sinh học cơ thể người:

- Dinh dưỡng và tiêu hóa ở người
- Máu và hệ tuần hoàn của cơ thể người
- Hệ hô hấp ở người
- Hệ bài tiết ở người
- Hệ thần kinh và các giác quan ở người

2. Khoa học tự nhiên 9:

- Di truyền học Mendel: Lai 1 cặp tính trạng và lai 2 cặp tính trạng
- Cơ sở phân tử của hiện tượng di truyền:
 - + DNA, tái bản DNA
 - + Gene, đột biến gene
 - + Từ gene tới protein
- Di truyền NST:
 - + Cấu trúc và chức năng của NST
 - + Đột biến NST
 - + NST giới tính, di truyền liên kết với giới tính
 - + Di truyền liên kết
- Di truyền học với con người và đời sống

---Hết---

SỞ GD&ĐT TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN BỘ MÔN: TIN HỌC

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày /10/2024 của Sở GD&ĐT)

I. Quy định chung

- Hình thức thi: Thi lập trình Scratch, Pascal, C/C++ hoặc Python trên máy tính.
- Giới hạn nội dung thi: Chủ đề F “Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính” theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THCS.
- Thời gian làm bài thi: 120 phút.
- Lưu ý: Bài làm được chấm theo bộ Test, có giới hạn thời gian chạy chương trình.

II. Cấu trúc đề thi

- Thang điểm: 10
- Cấu trúc: Gồm 04 bài theo các nội dung (chủ đề) thi ở phần III

Nội dung	Mức độ nhận thức			Điểm	
	Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
Chủ đề 1	Gồm 2 bài, mỗi bài chia thành các mức độ nhận thức để áp dụng giải quyết bài toán: biết, hiểu, vận dụng (gọi là subtask).			50%	5,0
Chủ đề 2	Gồm 1 bài, mỗi bài chia thành các mức độ nhận thức để áp dụng giải quyết bài toán: biết, hiểu, vận dụng (gọi là subtask).			25%	2,5
Chủ đề 3	Gồm 1 bài, mỗi bài chia thành các mức độ nhận thức để áp dụng giải quyết bài toán: biết, hiểu, vận dụng (gọi là subtask).			25%	2,5
Tổng cộng	20%	40%	40%	100%	10

III. Nội dung thi

Chủ đề 1: Các bài toán về số học, xâu kí tự, hình học

- Tính chia hết.
- Ước chung, bội chung, số nguyên tố, ...
- Các bài toán xử lí số, tìm số, ...
- Xâu đối xứng, ...
- Các bài toán hình học

Chủ đề 2: Các bài toán về sắp xếp, tìm kiếm

- Các bài toán ứng dụng thuật toán sắp xếp trên mảng (sắp xếp nổi bọt, sắp xếp chèn, sắp xếp nhanh, ...)
- Các bài toán tìm kiếm: tìm kiếm tuần tự, tìm kiếm nhị phân, ...
- Bài toán tìm min, max, dãy con, đoạn con, ...

Chủ đề 3: Phân tích và thiết kế thuật toán

- Chia đê trj.
- Đê quy, quay lui, nhánh cậ.
- Tham lam.
- Quy hoạch động điền hình./.

---Hết---